TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 05 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 02/2025/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nông Thị N**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn X, xã H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh **Lê Xuân Đ**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 13, xã N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị N và anh Lê Xuân Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số 30 quyển số 01/2015 ngày 20/4/2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã N, tỉnh Tuyên Quang)).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nông Thị N và anh Lê Xuân Đ xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Diệp A1, sinh ngày 25/11/2017 và cháu Lê Hoài A2, sinh ngày 27/01/2021.

- Giao cháu Lê Diệp A1 cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Giao cháu Lê Hoài A2 cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Chị N, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nông Thị N được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá nghạch. Anh Lê Xuân Đ phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Nà Hang (để ghi Sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nghiêm Đình Long